

## I. Chính sách lương, thưởng và cấp bậc:

Cấp bậc	LTC	THQ	Tổng	Chỉ tiêu TKQĐ STA/tháng	Nhân sự
Cấp 1	12,000,000	8,000,000	20,000,000	210	14
Cấp 2	15,000,000	10,000,000	25,000,000	280	18
Cấp 3	18,000,000	12,000,000	30,000,000	350	22

Chỉ tiêu tài khoản được tính quy đổi như chính sách của BDE/CTV, kể cả số lượng quy đổi khi refer.

LTC - Lương tiêu chuẩn, tính theo tháng, được trả theo cấp và ngày công đi làm. Cấp được xét từ ngày 1-10 của quý, dựa vào kết quả quý liền trước, như sau:

-Nếu đạt 85% chỉ tiêu tài khoản tối thiểu của cấp cao hơn, lên 1 cấp.

-Nếu không đạt 60% của cấp hiện tại, xuống 1 cấp.

THQ - Thưởng hiệu quả, được tính hàng tháng như sau:

Hạng mục	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Tỉ trọng
TKQĐ standard (1)	210	280	350	50%
Spending trung bình/TK Standard lũy kế (2)	16,500,000	16,500,000	16,500,000	35%
Số nhân sự đạt >=70% chỉ tiêu (3)	70% nhân viên	70% nhân viên	70% nhân viên	15%

-THQ của (1), (2) và (3) được tính độc lập, như sau:

THQ	% đạt (1)	Spending (2)	% nhân viên đạt (3)
120%	>=100%	>=18tr	>=80% nhân viên
100%	>=90%	>=16.5tr	>=70% nhân viên
Theo tỉ lệ với (1) hoặc 70% với (2) hoặc (3)	>=70%, <90%	>=16tr	>=60% nhân viên
50%	NA	>=15tr	NA

(1) Hỗ trợ trong thời gian đầu:	Thưởng (1) theo tỉ lệ khi đạt
Thử việc	>=50%, <90%
6 tháng đầu chính thức	>=60%, <90%

(1): TKQĐ STA tính theo chính sách nhân viên. THUÊ TK: 1 triệu, thu phí: 600k = 1 TKQĐ

(2): TK Standard lũy kế là tất cả tài khoản standard (không quy đổi, kể cả thu phí) đã được tính chỉ tiêu trong 3 tháng gần nhất.

Công thức tính spending trung bình = tổng spending tháng của tất cả tài khoản được tính chỉ tiêu trong 3 tháng gần nhất chia cho tổng số tài khoản standard được tính trong 3 tháng gần nhất.

Ví dụ: tổng số tài khoản standard được tính tháng 1 là 700, tháng 2 là 500, tháng 3 là 1,000 => tổng TK standard lũy kế là 2,200. Tổng spending của 2,200 tài khoản này trong tháng 3 là 40 tỷ. Spending trung bình tháng 3 là:  $40 \text{ tỷ} / 2,200 = 18,181,818$

Spending trung bình chốt theo từng tháng, spending cả Quý là trung bình cộng của 3 tháng trong quý.

(3) Số nhân sự tính theo tỉ lệ ngày công nếu làm không đủ tháng.

## III. Quy định khác:

-Thử việc: 85% LTC & THQ, THQ tính như chính thức theo KPI thử việc như sau:

+Tháng đầu thử việc: 70% chỉ tiêu (\*) nếu tiếp quản phòng cũ, 50% nếu lập phòng mới.

+Tháng thứ 2 thử việc: 80% chỉ tiêu (\*) nếu tiếp quản phòng cũ, 70% nếu lập phòng mới.

(\*) áp dụng cho chỉ tiêu TKQĐ STA, các chỉ tiêu còn lại không đổi trong thử việc.

-Điều kiện qua thử việc: Đạt >=70% KPI TKQĐ STA

-Xử lý đối với các trường hợp diễn sai L2-L4: từ nhắc nhở, cảnh cáo đến 50k/trường hợp sai.

-Chính sách có hiệu lực từ ngày 1/1/19 và thay thế các chính sách liên quan trước đó.

Hà Nội ngày 28 tháng 12 năm 2018

TẬP ĐOÀN DIGITAL NOVAON



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Viết Hải Sơn